

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2024/HS-ST

Ngày: 28/6/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Thế Nam.

2/ Ông Nguyễn Trọng Vinh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Bùi Minh Thư, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện VKSND thành phố Long Khánh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình D – Kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 111/2024/HSST ngày 24/5/2024; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/HSST- QĐ ngày 27/5/2024 đối với bị cáo:

HOÀNG TẤN D, sinh năm 1981; nơi sinh: Đồng Nai; Nơi thường trú: **ấp H, xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Nai**; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo, quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Hoàng Đức T**, sinh năm 1957 (còn sống) và bà **Võ Thị Nữ C**, sinh năm 1960 (còn sống); Vợ: **Nguyễn Thị Thu T1**, sinh năm 1982, có 01 người con sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 10/5/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 01 năm 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Hủy hoại tài sản”.

Bị cáo **D1** bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấp đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/11/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ **Công an thành phố L**.

- *Bị hại:*

1. Ông **Nguyễn Duy Đ**, sinh năm 1975. Địa chỉ: **khu phố B, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai**.

2. Ông **Phan Văn T2**, sinh năm 1985. Địa chỉ: **khu phố E, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai**

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1982. Địa chỉ: tổ B, đường số C, ấp H, xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Dzuy B, sinh năm 1981. Địa chỉ: tổ G, ấp H, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

2. Chị Hoàng Trần Thanh H, sinh năm 2000. Địa chỉ: tổ B, đường số C, ấp H, xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo, bị hại anh Đ, người làm chứng anh B, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị T1 có mặt, chị H, bị hại anh T2 vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Tấn D2 và Nguyễn Dzuy B, sinh năm 1981, ngụ tại tổ G, ấp H, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai có mâu thuẫn nợ nần tiền bạc từ việc ghi sổ đề với nhau từ trước. Khoảng tháng 8/2023, B rủ anh Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1975, trú tại khu phố A, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai đến nhà D2 để đòi tiền mà không được nên khoảng 17 giờ ngày 17/9/2023, B và anh Đ thuê xe ô tô hiệu KIA-MORNING, biển số 60E-003.31 do anh Phan Văn T2, sinh năm 1985, trú tại khu phố F, phường X, thành phố L điều khiển đến nhà D2, ở tổ B, đường số C, ấp H, xã H, thành phố L để tiếp tục giải quyết việc nợ tiền. Đến nơi, anh Đ và B đi vào phía trong nhà D2 thì gặp chị Hoàng Trần Thanh H, sinh năm 2000 (em ruột D2) chị H cho biết D2 không ở nhà. B nói: “Nếu hôm nay không gặp được D2 thì sẽ chờ đến tối, ngày mai anh cho 4 thằng tới canh cửa”, “Anh biết thằng K hiện đang học trường ở đâu và sống ở đâu”,... nhằm gây áp lực để đòi tiền, riêng anh Đ không nói gì. Nghe vậy, chị H gọi điện thoại cho D2 và tường thuật lại sự việc cho D2 biết. Lúc này, D2 cùng vợ là Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1982 đang đi làm rẫy, nhận được thông tin D2 kể cho chị T1 biết và điều khiển xe mô tô chở chị T1 về nhà. Đến nơi, D2 dựng xe máy ngay trước cổng, trên tay cầm theo 01 cây gỗ có gắn lưỡi dao hình liềm dài 136cm (cán có hình trụ tròn dài 100cm, lưỡi cong hình liềm bằng kim loại màu đen dài 36cm) đi vào trong sân, còn chị T1 đi theo sau và móc khóa cổng lại. D2 la lớn “Thằng nào đến đòi nợ tao?” rồi tiến về phía anh Đ chém 01 nhát từ trên xuống, anh Đ dơ tay phải lên đỡ thì bị trúng vào mu bàn tay gây thương tích, anh Đ liền mở cổng bỏ chạy ra ngoài rồi lên xe ô tô ngồi. D2 tiếp tục đuổi theo thì bị chị H vào can ngăn ôm D2 lại. Thấy anh Đ bị chém B bỏ chạy theo anh Đ thì bị chị T1 nắm tay kéo lại dùng nón bảo hiểm đánh vào người nhưng không gây thương tích gì, sau đó B chạy thoát rồi được anh Đ kéo lên xe ô tô ngồi đóng cửa lại. Lúc này, D2 vùng ra khỏi chị H tiếp tục đuổi theo và chém 01 nhát từ trên xuống vào xe ô tô làm gãy tay nắm cửa sau bên trái và trầy xước sơn xe. Sau đó, anh T2 nhanh chóng điều khiển xe bỏ chạy. Anh Đ được đưa đến Bệnh viện Đ1 điều trị vết thương. Ngày 21/9/2023, anh Đ làm đơn tố cáo, yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hoàng Tấn D2 để xử lý theo quy định của pháp luật.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 1483/CN-BV ngày 29/9/2023, **Bệnh viện Đ1** thể hiện anh **Nguyễn Duy Đ** vào viện lúc 17 giờ 38 phút ngày 17/9/2023 có vết thương mu bàn tay phải kích thước 10cm x 01cm x 01cm.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 0991/KLTTCT-TTPYĐN ngày 16/10/2023 của **Trung tâm pháp y tỉnh Đ** kết luận: Sẹo mu bàn tay phải không liên tục kích thước 4,5 x 0,3cm. Tỷ lệ: 02%.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng **Bộ Y** quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của **Nguyễn Duy Đ**, sinh năm - 1992 tại thời điểm giám định là: 02% (Hai phần trăm). Vật gây thương tích: Vật sắc.

Theo Kết luận định giá tài sản số 114/HĐĐGTSTTHS ngày 19/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **thành phố L** kết luận: 01 vết trầy xước sơn cửa sau bên trái; vết trầy sơn vè sau bên trái; 01 tay nắm cửa sau bên ngoài trái bị gãy, hư hỏng của xe ô tô hiệu KIA-MORNING (thời điểm ngày 17/9/2023) bị hủy hoại làm hư hỏng, có giá trị thiệt hại 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm ngàn đồng).

Tại bản Cáo trạng số: 111/CT-VKS.LK ngày 24/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh đã truy tố bị cáo Hoàng Tấn Dũng về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015; tội “cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị xử phạt:

Xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 08 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 08 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Tổng hợp hình phạt chung: từ 12 tháng đến 16 tháng.

* Vật chứng thu giữ và xử lý: Tịch thu tiêu hủy 01 cây gỗ có gắn lưỡi dao hình liềm dài 136 cm. Hiện đang tạm giữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo **Hoàng Tấn D2** đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh **Phan Văn T2** số tiền 2.600.000 đồng và anh **T2** đã làm đơn bãi nại và không có yêu cầu gì thêm. Đối với bị hại anh **Nguyễn Duy Đ** không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo **D2** và người làm chứng anh **Nguyễn Dzuy B** khai rằng, nguyên nhân mâu thuẫn là do bị cáo **D2** nợ tiền ghi sổ đề của **B** từ năm 2020 và sau đó nợ tiền ghi đề người bạn của **B** thông qua **B**, nhưng anh **B** nhiều lần gọi điện và

đến đòi tiền bị cáo nhưng bị cáo né tránh cố tình không trả nên **B** và anh **Đ** xuống nhà bị cáo đòi nợ thì **D2** cầm dao chém anh **Đ**.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố là đúng không oan sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **công an thành phố L**, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa bị hại anh **T2**, người làm chứng vắng mặt, việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2]. Về tội danh và hình phạt:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng đã có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn tiền bạc từ trước nên khoảng 17 giờ ngày 17/9/2023, Tại khu vực **tổ B, đường số C, ấp H, xã H, Tp .**, bị cáo **Hoàng Tấn D2** đã dùng một cây gỗ có gắn lưỡi dao hình liềm dài 136 cm chém 01 nhát trúng vào mu bàn tay phải của anh **Nguyễn Duy Đ** gây thương tích 02% và chém vào xe ô tô Kia -Morning biển số 60E-00331 làm tay nắm cửa sau bên trái bị gãy, trầy xước sơn cửa sau bên trái và vè sau bên trái thiệt hại 2.600.000đồng.

Hành vi của bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm vô cớ chém anh **Nguyễn Duy Đ** gây thương tích với tỷ lệ thương tật 02% và dùng dao chém vào xe ô tô của anh **Phan Văn T2** gây thiệt hại 2.600.000đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1 điều 134 và khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sức khỏe, tính mạng, tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã từng bị kết án về tội hủy hoại tài sản nhưng không lấy đó là bài học để rèn luyện, tu dưỡng đạo đức mà còn thực hiện hành vi đánh bạc, dẫn đến nợ nần nên hai bên mâu thuẫn với nhau; chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhưng bị cáo không hòa giải thương lượng với nhau mà dùng vũ lực gây thương tích và cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và thể hiện bị cáo coi thường

pháp luật nên cần đưa ra xét xử và áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung là cần thiết.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử đã xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4]. Về tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đối với vụ án cố ý làm hư hỏng tài sản bị cáo đã bồi thường khắc phục thiệt hại cho người bị hại, bị hại xin bãi nại cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51- của Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo có nhân thân xấu.

[5]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây gỗ có gắn lưỡi dao hình liềm dài 136 cm là hung khí gây thương tích. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại anh T2, anh T2 không yêu cầu gì nên không xem xét. Đối với bị hại anh Đ không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên buộc phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8]. Về các vấn đề khác: Tại phiên tòa bị cáo D2 và anh B đã khai nhận nguyên nhân mâu thuẫn là do bị cáo nợ tiền ghi sổ đề của anh B từ năm 2020 nhưng không trả; anh B và anh Đ đến nhà bị cáo đòi nợ nên xảy ra sự việc bị cáo dùng dao chém anh Đ. Đây là tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa liên quan đến hành vi đánh bạc của bị cáo từ năm 2020 và không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án này nên kiến nghị với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh tiến hành điều tra, xác minh làm rõ hành vi đánh bạc của bị cáo D2 và anh Nguyễn Dzuy B để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với hành vi cãi vã giữa vợ bị cáo dùng nón bảo hiểm đánh anh Nguyễn Dzuy B nhưng chưa gây thương tích; quá trình điều tra không đủ căn cứ giữa bị cáo và chị T1 có sự bàn bạc với nhau về việc gây thương tích cho anh Đ nên Cơ quan công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị T1 là phù hợp.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015(*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 55 của Bộ luật hình sự năm 2015(*được sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47; khoản 2 Điều 106; 119; 329; khoản 2 Điều 136 và các Điều 260; 293; 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Căn cứ điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Tấn D2** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” và tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

1/ Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Tấn D2** 06(sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Và xử phạt 06(sáu) tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Tổng hợp hình phạt của hai tội danh trên, buộc bị cáo **D2** phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên bố bắt bị cáo **Hoàng Tấn D2** ngay tại phiên tòa để đảm bảo cho việc thi hành án.

2/ Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây gỗ có gắn lưỡi dao hình liềm dài 136 cm. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh. (Biên bản giao nhận ngày 24/5/2024)

3/ Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000(hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại anh **Đ**, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt thì thời hạn được tính từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TA tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đ.Nai;
- VKS TP; VKS tỉnh;
- CA TP. Long Khánh;
- THA TP. Long Khánh;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

